



KHOA HỌC Công Nghệ

Số
05/2014

THÔNG TIN PHỤC VỤ LÃNH ĐẠO & NỘI BỘ

SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TIỀN GIANG

Hội thảo ứng dụng công nghệ sinh học vì sự phát triển bền vững

Hưởng ứng ngày Khoa học công nghệ Việt Nam lần đầu tiên và nhân Kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Bộ KH&CN, ngày 15/5/2014 Sở KH&CN Tiền Giang tổ chức sự kiện Chào mừng Ngày Khoa học công nghệ Việt Nam (18/5) tại tỉnh Tiền Giang, qua đó trưng bày một số thành tựu tiêu biểu về hoạt động Khoa học công nghệ của tỉnh trong thời gian qua, đồng thời tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Ứng dụng công nghệ sinh học vì sự phát triển bền vững”.

Đến dự có TS. Trần Thanh Đức - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang; đại diện lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh, văn phòng tỉnh ủy, Ban Tuyên Giáo, Ban Dân vận, lãnh đạo các Viện, trường, Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật, các sở ngành cấp tỉnh, các đơn vị cấp huyện, các nhà khoa học lão thành,...

Ông Trần Thanh Đức – Phó Chủ tịch UBND tỉnh gửi lời chào mừng đến các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, những người làm công tác giảng dạy trong lĩnh vực KH&CN nhân ngày Khoa học công nghệ Việt Nam; đồng thời chỉ đạo Sở KH&CN từ những năm sau nhân ngày khoa học công nghệ phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức sâu rộng hơn, với nội dung phong phú hơn; phối hợp với Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật, UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức tôn vinh các nhà

khoa học có nhiều đóng góp trong tỉnh; Đối với hoạt động nghiên cứu khoa học nói chung và công nghệ sinh học nói riêng cần đưa ra những giải pháp phù hợp hiệu quả với điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh.

Tại hội thảo, đại biểu được nghe các tham luận: Ứng dụng các biện pháp sinh học rong sản xuất, phát triển nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý chất thải nước và chất thải rắn trong môi trường nước; Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống và bịch phân ủ trồng nấm cao cấp: nấm kim châm, nấm ngọc bích, nấm đùi gà vua; Kết quả nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trên cây ăn quả và hoa tại Viện Cây ăn quả Miền Nam. Bên cạnh đó là các ý kiến đề xuất của lãnh đạo các sở, ngành về những hạn chế khó khăn trong ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ cho sản xuất, đời sống, nhất là xử lý nước thải, rác thải, ô nhiễm môi trường; ứng dụng vào trong sản xuất nông – thủy sản, chế biến thực phẩm, trái cây trên địa bàn tỉnh.

Lê Ngọc

Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ được ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Ngày 15/07/2014, Ủy Ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang đã ban hành Quyết định số 1122/QĐ-UBND ban hành danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ

trợ được ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh tương ứng với các ngành như sau:

- Ngành dệt, may: Vải kỹ thuật, vải không dệt; Phụ liệu ngành may (cúc, mex, khóa kéo, băng chun).

- Ngành da, giày: Vải giả da; đế giày; chỉ may giày.

- Ngành điện tử, tin học: Linh kiện điện tử- quang điện tử cơ bản (transistor, mạch tích hợp, cảm biến, điện trở, tụ, diốt, ăngten, thyristot); Linh kiện thạch anh; vi mạch điện tử; Vật liệu sản xuất linh kiện điện tử (chất bán dẫn, vật liệu từ cứng, vật liệu từ mềm, chất cách điện tích cực; Linh kiện phục vụ công nghiệp lắp ráp điện tử (linh kiện nhựa, linh kiện cao su, chi tiết cơ- điện tử, linh kiện kính).

- Ngành cơ khí chế tạo: Khuôn mẫu, đồ gá (khuôn dập, khuôn đúc, đồ gá gia công, đồ gá kiểm tra); Dụng cụ- dao cắt (dao tiện, dao phay, mũi khoan); Phụ tùng máy gia công cơ khí, phụ tùng máy hàn; Dụng cụ đo lường dùng trong cơ khí (thước đo, máy đo ba chiều, máy phân tích thành phần kim loại, máy siêu âm mối hàn); Chi tiết máy (Bu lông cường độ cao. ốc vít cường độ cao, ổ bi, bạc lót, bánh răng, van, khớp các loại, vỏ máy, chi tiết đột dập, hộp biến tốc, xi lanh thủy lực, phụ tùng máy động lực, phụ tùng máy nông nghiệp); Thép chế tạo.

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao: Các loại khuôn mẫu có độ chính xác cao, khuôn đúc nhựa có độ chính xác cao; Các loại chi tiết

cơ khí tiêu chuẩn chất lượng cao (các loại đai ốc, bu lông, ốc vít có độ chính xác cao dùng cho các thiết bị điện tử, vi mạch điện tử để phát triển các thiết bị điện tử, cơ điện tử, điện tử y tế, rô bốt công nghiệp); Các loại linh kiện điện tử, mạch vi điện tử để phát triển các thiết bị (thiết bị ngoại vi, máy vi tính, đồ điện tử gia dụng, thiết bị nghe nhìn, pin mặt trời); Các cụm linh kiện, phụ tùng cho hệ thống thiết bị sản xuất điện năng từ năng lượng mới và năng lượng tái tạo; Các loại chi tiết nhựa chất lượng cao (Các bộ truyền động chính xác, các chi tiết có độ bền và tuổi thọ cao, chịu nhiệt và chịu mài mòn bằng nhựa).

Các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục trên được áp dụng các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư theo Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ và các chính sách hỗ trợ, khuyến khích, ưu đãi có liên quan theo quy định của pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/5/2014.

Lê Ngọc

Tiền Giang ứng dụng san phẳng đồng ruộng bằng tia laser

Trong vụ Hè Thu sớm năm 2014, tỉnh Tiền Giang hỗ trợ ba tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp của các xã Bình Nhì, Vĩnh Hựu (huyện Gò Công Tây) và Bình Phục Nhứt (huyện Chợ Gạo) trang bị ba máy san phẳng đồng ruộng bằng tia laser với tổng kinh phí đầu tư khoảng 1,5 tỷ đồng.

Trong số này, riêng hệ thống san phẳng đồng ruộng bằng tia laser có giá khoảng 300 triệu đồng/máy, còn lại là máy kéo có công suất từ 60 Hp trở lên/máy.

Theo Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tiền Giang, hệ thống máy san phẳng đồng ruộng bằng tia laser gọn nhẹ, chỉ gồm cụm gàu san, bộ phận phát tia laser, bộ phận thu tín hiệu và hệ thống điều khiển thủy lực gắn trên máy kéo (loại máy hoạt động phổ biến tại đồng ruộng phía Nam).

Khi vận hành hệ thống này, tia laser được phát bởi bộ phát tín hiệu laser tạo thành mặt chuẩn laser cố định song song với mặt phẳng nằm ngang. Bộ nhận tín hiệu laser lắp cố định trên cụm gàu san. Hệ thống thủy lực gồm hộp xử lý tín hiệu nhận được và xanh thủy lực giúp điều khiển nâng hạ gàu san.

Khi vận hành, gàu san sẽ tự động nâng lên hoặc hạ xuống so với mặt chuẩn khi hệ thống làm việc trên điểm tương ứng là điểm cao hoặc điểm thấp của mặt ruộng.

Cán bộ kỹ thuật Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tiền Giang khuyến cáo, để thực hiện việc san phẳng mặt ruộng bằng tia laser thuận lợi, đồng ruộng cần phải đốt hết rơm rạ, cày xới đất, phơi khô đất trước khi san phẳng từ 2-3 ngày.

Kết quả khảo sát cho thấy san phẳng đồng ruộng bằng tia laser chi phí sản xuất bình quân giảm từ 2-2,5 triệu đồng/ha/vụ, tiết kiệm chi phí bơm tưới, dễ kiểm soát cỏ dại, giảm được lượng giống và nhân công, hạn chế sâu bệnh, chủ động quản lý tốt đồng ruộng trong quá trình canh tác cũng như thu hoạch...

Với chi phí san phẳng từ 3-4,2 triệu đồng/ha tùy thực tế, sau 2-3 vụ sản xuất, chủ ruộng hoàn lại vốn thuê máy san phẳng bằng tia laser và sau chu kỳ ba năm (6-9 vụ sản xuất) mới phải san phẳng lần hai.

Do là cụm máy san phẳng đồng ruộng bằng tia laser lần đầu tiên đưa vào hoạt động trên đồng ruộng nên Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã tích cực tổ chức điểm làm trình diễn cũng như tăng cường tuyên truyền, giới thiệu để nông dân hiểu lợi ích của việc đưa kỹ thuật tiến tiến vào sản xuất.

Theo vietnamplus.vn, 29/4/14

Mô hình nuôi cá tai tượng an toàn sinh học

Thời gian qua, người nuôi cá tai tượng chưa chú ý nhiều đến chất lượng sản phẩm và môi trường nuôi nên sản phẩm tạo ra chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Trước tình hình đó, nuôi cá tai tượng an toàn sinh học

được xem là mô hình sản xuất đáp ứng được yêu cầu người tiêu dùng, mang lại hiệu quả cao và mang tính bền vững.

Giữa năm 2011, Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã triển khai thực hiện dự án “Nuôi cá tai tượng an toàn sinh học” tại ấp Phú Thạnh B và ấp Phú Khương B, xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo (Tiền Giang) với quy mô 8 hộ tham gia với tổng diện tích thực hiện 2.400 m².

Các biện pháp kỹ thuật đã được cán bộ khuyến nông hướng dẫn áp dụng đã mang lại hiệu quả cao, nổi bật nhất là việc đầu tư, chăm sóc quản lý ao nuôi cá tai tượng hiệu quả hơn trước rất nhiều.

Cá tai tượng được thả nuôi với mật độ vừa phải với 7 con/m² và ghép cá sặt rằn 3 con/m². Đặc biệt, khâu cải tạo, vét bùn, bón vôi, phơi ao phải thực hiện trên 10 ngày mới tiến hành lấy nước vào ao rồi phải xử lý nước bằng hóa chất và dùng chế phẩm sinh học để ổn định môi trường nước. Đây là khâu mà lâu nay nông dân nuôi cá tai tượng chưa áp dụng trước đây nên khi thực hiện mô hình đã giúp tỷ lệ cá sống cao hơn so với trước.

Trong quá trình nuôi, nông dân định kỳ sử dụng hóa chất và chế phẩm sinh học để xử lý môi trường nước. Bên cạnh đó, sử dụng thức ăn công nghiệp chiếm 50 - 70% khẩu phần thức ăn, còn lại vẫn là rau muống, rau lang cắt nhuyễn, bèo cám, ngò gai. Trong quá trình nuôi, đặc biệt là 6 tháng đầu sau khi thả giống, định kỳ 1 - 2 tuần đo các yếu tố môi trường 1 lần để có biện pháp xử lý kịp thời các yếu tố thủy - lý - hóa như: pH, oxy, NH₃ và định kỳ tùy theo màu nước xử lý nước bằng vôi, muối hoặc BKC.

Theo các hộ nuôi cá tai tượng theo mô hình an toàn sinh học ở ấp Phú Thạnh B, xã Phú Kiết (Chợ Gạo), nhờ thực hiện tốt các yêu cầu của quy trình kỹ thuật nuôi an toàn sinh học nên kết quả nuôi cá đạt được rất khả quan. Trong suốt quá trình nuôi cá ít bệnh, ngoại trừ một số ao do mưa nhiều, ao sát kênh bị rò rỉ nước vào ao thường xuyên làm môi

trường nước trong ao không ổn định.

Nhìn chung, khi thực hiện mô hình nuôi cá tại tượng an toàn sinh học cho thấy cá phát triển tốt hơn so với trước đây tự nuôi, vì thế lợi nhuận cũng cao hơn. Cụ thể, qua 18 tháng nuôi cá đạt cỡ trung bình 600 - 750 g/con, cá biệt có 1 hộ cá đạt trung bình 860 g/con; tỷ lệ cá sống trung bình 80%. Sau khi trừ chi phí, tính ra nông dân thực hiện mô hình có lợi nhuận từ 20 - 40 triệu đồng/công (1.000 m²), tùy theo giá cá tại mỗi thời điểm.

Theo KHPT, số 15/14

Thành công với nghề làm thảm lục bình

Đến xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành (Trà Vinh) hỏi ông Trần Văn Chất thì ai cũng biết, bởi ông là người đầu tiên ở địa phương thành lập doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu.

Ông cho biết, năm 1996, không chịu nổi với cảnh sống khổn khổ, ông đã cho 2 con lên Vĩnh Long học nghề dệt sợi. Được 1 năm thì ông triệu tập 2 con về và mở xưởng làm nghề. Lúc đó xưởng mới có đúng 1 khung dệt, 6 tháng sau tăng thêm được 4 khung, sản phẩm chủ yếu là chiếu lác.

Được một thời gian, thấy sản phẩm mình làm ra cũng có tiếng, thế là ông dần thêm bước nữa, đi tìm đối tác xuất khẩu. Ông cho rằng: "Con cá nhỏ nuôi trong ao nhỏ là được, nhưng khi nó to, phải thả vào ao lớn cho đủ chỗ nó vùng vẫy". Cái tên doanh nghiệp Nguyễn Văn Chất ra đời.

Do có uy tín với đối tác, đến nay, ông đã gia công thường xuyên cho 4 công ty mỹ nghệ ở Bến Tre, Vĩnh Long và TP.HCM. Từ 4 khung dệt, nay ông đã phát triển lên 80 khung, từ chỉ có 1 cơ sở tại gia, bây giờ ông có 4 cơ sở nữa ở huyện Cầu Ngang, Càng Long và Châu Thành, có 400 lao động làm thường xuyên và 300 lao động làm thời vụ, lương tháng bình quân 1,5 triệu đồng/người.

Hiện tại ông đã tự thiết kế ra 9 mẫu hàng mới, mẫu nào cũng được bạn hàng chấp nhận từ thảm lục bình, tấm trải đay, thảm

cối thẳng đến giỏ xách, giỏ đựng đồ và trên 20 sản phẩm đan bằng nhựa...

Năm 2013 vừa qua qua, cơ sở của ông xuất khẩu trên 100.000 sản phẩm, đạt doanh thu lên 1,3 tỷ đồng.

BT:LN- Nguồn: KHPT, số 15/14

Bệnh xơ đen, thối trái mít

Hiện tượng trái mít bị héo, thối trái ngay khi còn ở trên cây đang là nỗi lo của nhiều nhà vườn.

Theo các nhà khoa học của Viện Cây ăn quả Miền Nam, thối trái kèm theo mốc tơ khi còn non có thể do nấm *Rhizopus nigricans* gây ra trên hoa và trái non. Bệnh sản sinh các sợi nấm và túi bào tử màu đen mọc trên bề mặt làm trái thối đen và rụng. Ruồi đục trái có thể tấn công và làm hư trái già từng phần và toàn bộ trái. Ngài hay bướm đêm có thể đục lỗ đẻ trứng và sau đó sâu non đục làm trái thối một vùng. Thông qua vết thương ở trái do sâu, giòi, nấm bệnh gây hại trái một cách trầm trọng và nhanh chóng làm nguyên trái mít thối.

Nấm *Phytophthora* có thể gây bệnh thối thân, xì mủ, thối trái, chết cành, chết cây khi cây đang mang trái. Đường xâm nhập của nấm hại từ vết thương do cắt cành, cắt trái, vết nứt thân, cành do gió lớn, suy kiệt do mang trái nhiều, thối rễ trong quá trình chăm sóc do lạm dụng phân vô cơ. Một khi xâm nhập vào thân cây, nấm tấn công theo phương án "vết dầu loang" làm vỏ cây bị hư hỏng, cuống trái héo làm trái chín hóp. Nấm xâm nhập vào trái nhanh chóng có thể quan sát như hiện tượng chạy chỉ trên khoai mì làm xơ nâu đen... Áp lực mạnh nấm bệnh lưu tồn trong các khu vườn cây ẩm thấp và rậm rạp.

Triệu chứng bệnh trên các dòng mít Thái ngày càng nhiều. Có những bệnh dễ dàng nhận dạng và có thể đưa ra khuyến cáo nhưng nhiều bệnh chưa có kết luận của khoa học bởi quy trình định bệnh không hề đơn giản, phải qua kiểm chứng mất nhiều thời gian.

Trích KHPT, số 16/14

Nhiều biện pháp chống bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp trên tôm nuôi

Tại buổi tọa đàm chuyên đề "Các giải pháp phòng, chống bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp trên tôm nuôi" do Chi cục Thủy sản tỉnh Trà Vinh phối hợp với trường đại học Cần Thơ tổ chức, các chuyên gia đến từ trường đại học Cần Thơ cho biết, vi khuẩn gây nên bệnh đốm trắng, hoại tử gan cấp trên tôm nuôi sống trong môi trường có độ mặn và nhiệt độ cao, thời điểm giao mùa... Chính vì vậy, trong quá trình nuôi khi phát hiện độ mặn và nhiệt độ lên 30°C trở lên, kiểm soát tốt vi khuẩn *Vibrio* trong quá trình nuôi bằng cách chuẩn hóa các tiêu chuẩn môi trường trong ngưỡng cho phép. Người nuôi cần thả tôm giống với mật độ thưa; khuyến khích ươm dưỡng tôm nuôi trước khi thả vào ao nuôi; cần tuân thủ mùa vụ thả nuôi hợp lý để giảm thiểu tác hại từ môi trường bên ngoài vào ao nuôi.

Các nhà khoa học còn khuyến cáo, trong quá trình nuôi, khi phát hiện sớm bệnh phân trắng trên tôm nuôi, nông dân nên trộn bột tỏi hoặc tỏi tươi với thức ăn của tôm nhằm khống chế bệnh phân trắng phát tán nhanh; bổ sung men vi sinh tăng cường sức đề kháng cho tôm nuôi, giúp tôm ít bệnh, mau lớn và cải thiện môi trường.

Ngoài ra, người nuôi phải sử dụng men vi sinh để xử lý đáy ao. Đối với ao bị nhiễm bệnh, nông dân không nên dùng thuốc bảo vệ thực vật để diệt khuẩn, nên xử lý khô bằng các bón vôi, đào xới đáy ao, sau đó phơi khô dưới ánh nắng mặt trời để diệt mầm bệnh...

Theo KHPT, số 16/14

Lãi trăm triệu vào mùa lũ nhờ tôm càng xanh

Khi lũ về, những ruộng ngập nước của tỉnh Đồng Tháp lại được nông dân chuyển thành nơi nuôi tôm càng xanh.

Năm 2009, ông Lê Phước Thiện (Tam Nông, Đồng Tháp) bắt đầu chuẩn bị cho việc nuôi

tôm càng xanh bằng cách cải tạo mặt ruộng, lên bờ bao lửng và khử trùng bằng vôi bột. Sau đó ông còn mua thêm cọc tràm, lưới cước thiết kế thành ao trên ruộng khi có nước lũ ngập tràn.

Nhờ có kinh nghiệm trước đó nên 5 năm qua, ông Thiện đều thu lãi cao. Vụ nuôi tôm đầu tiên, ông Thiện thu lãi được 200 triệu đồng; sang vụ nuôi tôm năm 2010, ông Thiện tiếp tục thu lãi hơn 250 triệu đồng. Đến vụ năm 2011, ông Thiện thu lãi gần 350 triệu đồng.

Ông chia sẻ: "Năm 2013, gia đình tôi thu hoạch xong 5 ha tôm càng xanh đạt tổng sản lượng trên 7 tấn tôm trứng và tôm thương phẩm. Bán giá tôm trứng 160.000 đồng một kg; giá tôm thương phẩm 230.000 đồng, doanh thu trên 1,2 tỷ đồng. Trừ tất cả các khoản đầu tư và công chăm sóc, tôi lãi được 400 triệu".

Người dân Đồng Tháp cho biết, năm nào nước lũ đầu nguồn đổ về mạnh, mực nước dâng cao ngập đồng, tôm càng rất mau lớn. Do đó, từ nhiều năm qua, nông dân ở địa phương này quen làm với mô hình lúa - tôm. Sau khi thu hoạch lúa đông xuân là bắt tay vào bồi đắp bờ bao, xử lý nền ruộng, đáy ao chuẩn bị cho vụ nuôi tôm càng xanh.

Huyện Tam Nông là một trong những vùng nuôi tôm càng xanh tập trung nhiều nhất ở khu vực đầu nguồn sông Tiền. Hàng trăm hộ đã tận dụng lợi thế nước lũ để nuôi tôm trong ao, nuôi trên mặt ruộng và đặng

quảng ở một vài nơi chưa có bờ bao.

Ở huyện này mỗi năm có khoảng 75 hộ nuôi tôm càng xanh trên 528 ha vào mùa lũ. Trong đó 5 xã gồm Phú Thành A, Phú Thành B, Phú Thọ, An Long và Phú Ninh tập trung nuôi nhiều nhất. Hộ nuôi ít nhất một ha, có hộ nuôi quy mô trên 15 ha. Sau hơn 5 tháng, một số hộ bắt đầu thu hoạch tôm tĩa (thu chọn ra tôm trứng bán trước). Dự tính đến con nước đầu tháng 11 sẽ thu hoạch tôm thương phẩm. Bình quân cứ mỗi kg tôm càng xanh thương phẩm thì phải đầu tư khoảng 4 kg thức ăn.

Theo ngành nông nghiệp huyện Tam Nông, tổng sản lượng tôm thu hoạch của toàn huyện hàng năm đạt gần 500 tấn. Đa số nông dân địa phương này cũng cho biết, nuôi tôm mùa lũ, sau đó thu hoạch rồi xuống giống vụ lúa đông xuân ít tốn phân bón.

Theo khoa hoc phothong.com.vn, 15/5/14

Sản xuất thành công của giống bằng thức ăn công nghiệp

Qua nhiều lần thử nghiệm, nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Nông Lâm Huế vừa thực hiện thành công quy trình sản xuất cua giống bằng việc sử dụng hoàn toàn thức ăn công nghiệp để chủ động quá trình nuôi thả cua.

Cua mẹ sau khi bắt ngoài môi trường tự nhiên về được xử lý qua thuốc tím nồng độ 0,3 ppm và cho vào bể có thể tích 5m³,

với mật độ từ 2-3 con/m². Cho một lớp cát dày 20-30 cm ở một góc bể cho cua mẹ vùi và ẩn nấp, duy trì sục khí 24/24 giờ

Quá trình nuôi vỗ, cho cua mẹ ăn các loại thức ăn tươi sống như tria, mực, ốc. Tria và ốc đập vỡ, mực được cắt thành từng miếng nhỏ, phối trộn cho cua ăn ngày 2 lần, sáng từ 6-7 giờ, chiều từ 17-18 giờ. Trước khi cho ăn thì thức ăn phải rửa qua thuốc tím (5ppm), chú ý kiểm tra và vớt sạch thức ăn còn dư thừa của lần ăn trước đó.

Khi cua mẹ chuẩn bị đẻ, thì dùng vợt để chuyển ngay cua vào bể đẻ. Bể ấp trứng có thể tích từ 1m³, cho cua mẹ ăn 1 lần/ngày và thay nước 100%; thời gian ấp trứng thường từ 9-15 ngày, tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường.

Ba ngày đầu sau khi nở, cho ấu trùng cua ăn thức ăn tổng hợp là Lansypost, kết hợp với Artemia sinh khối 15-20 con/lít/ngày. Cuối giai đoạn, bổ sung thêm thức ăn chế biến và bổ sung thêm vitamin, calcium và cho ăn; sau đó cho cua bột sử dụng thức ăn bằng thịt tôm đã lột vỏ, kết hợp sử dụng thức ăn công nghiệp và artemia.

Để tránh tình trạng cua ăn thịt lẫn nhau bằng cách sử dụng các sợi nilon màu xanh lá cây đã được xử lý sạch, cắt ngắn và buộc thành từng bó. Khi cua bột đến tuổi, tháo cạn nước trong bể, sử dụng vợt có kích thước mắt lưới 2 mm để thu hoạch.

Trích vietnamplus.vn, 08/5/14